

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác truyền thông-giáo dục chuyển đổi hành vi về Dân số & phát triển năm 2023

- Căn cứ Công văn số: 06/CCDS, ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chi cục DS-KHHGD về việc Hướng dẫn thực hiện kế hoạch công tác Dân số năm 2023;
- Căn cứ kế hoạch số: 09/KH-CCDS, ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Chi cục DS-KHHGD về việc thực hiện công tác truyền thông – giáo dục chuyển đổi hành vi về Dân số và phát triển năm 2023;
- Căn cứ kế hoạch số 86/KH-TTYT, ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Kiên Hải về Thực hiện công tác Dân số và Phát triển năm 2023.

Để tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Chương trình hành động truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển giai đoạn 2021-2025, Trung tâm Y tế huyện Kiên Hải xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông – giáo dục chuyển đổi hành vi về Dân số & phát triển năm 2023 như sau:

I. Mục tiêu

Đây mạnh công tác tuyên truyền vận động nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, huy động cộng đồng truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, với trọng tâm tuyên truyền về dân số và phát triển, tận dụng lợi thế cơ cấu dân số vàng, thích ứng với quá trình già hóa dân số, điều chỉnh phân bố dân số hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, vận động mỗi gia đình trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 2 con góp phần duy trì mức sinh thay thế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT), giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tăng tỷ lệ vị thành niên và thanh niên trẻ được tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, giảm tỷ lệ mang thai ở trẻ vị thành niên, tăng tỷ lệ sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tăng số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại, tuyên truyền vận động xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGD/sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT), góp phần nâng cao chất lượng dân số.

II. Đối tượng

1- *Đối tượng tuyên truyền vận động là:* Lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp; Lãnh đạo các ngành chuyên môn huyện và các xã trên địa bàn huyện, đặc biệt là Ban chỉ đạo công tác dân số các cấp.

2- *Đối tượng truyền thông chuyển đổi hành vi gồm:* Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên (VTN-TN); người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, người lao động dài ngày trên biển, học sinh các trường trung học ...

3. *Đối tượng huy động cộng đồng*: Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình...

III. Nội dung truyền thông

Các hoạt động truyền thông năm 2023 tập trung tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới;

Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030;

Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025”;

Quyết định số 314/QĐ-TTg ngày 28/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch Nâng cao năng lực nghiên cứu về dân số và phát triển đến năm 2030;

Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030;

Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030;

Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030;

Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030.

1. Kết quả thực hiện triển khai Nghị quyết 21-NQ/TW

Sau 06 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, nhiều văn bản kế hoạch, chương trình đã được ban hành. Những chương trình, kế hoạch được xây dựng theo Nghị quyết 137/NQ-CP chính là những nội dung quan trọng của công tác

dân số trong thời kỳ mới, đặc biệt là trong giai đoạn từ nay đến năm 2030. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào kết quả thực hiện triển khai các chương trình, kế hoạch nêu trên để đưa Nghị quyết 21-NQ/TW vào cuộc sống.

2. Quy mô dân số

- Truyền thông thay đổi nhận thức của người dân: vận động mỗi cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ nên sinh đủ hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, phấn đấu duy trì ổn định mức sinh thay thế.

- Tuyên truyền về sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai (PTTT) thông qua tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGD/SKSS...

3. Cơ cấu dân số

3.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

- Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh tại địa phương, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền về Quyết định số 468/QĐ-TTg, ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị số 04/CT-BYT, ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ và trẻ em gái trong xã hội hiện nay.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi, nêu cao vai trò của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình và xã hội. Chú trọng truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

3.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện việc thu thập các thông tin biến động và báo cáo thông kê chuyên ngành Dân số - KHHGD đầy đủ, kịp thời, chính xác.

- Tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế nhằm phát huy lợi thế giai đoạn cơ cấu dân số vàng. Cung cấp các thông tin, số liệu về dân số trong độ tuổi lao động tại địa phương, tình hình di biến động dân cư, dự báo số lượng dân số bước vào tuổi lao động cho năm tiếp theo, số người bước vào tuổi 60 và tỷ lệ người cao tuổi trên tổng dân số địa phương...

- Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các biến số về dân số trong phát triển tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về lợi ích của lồng ghép dân số trong phát triển, về ý nghĩa quan trọng của các yếu tố dân số đối với phát triển, về hiệu quả của các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nếu được lồng ghép các yếu tố dân số.

3.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT); khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với NCT nhằm thích ứng với một xã hội già hóa dân số, đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT. Tuyên truyền về các vấn đề như NCT cần được quản lý sức khỏe, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về xu hướng già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh, mà trong đó già hóa dân số vừa là kết quả, đồng thời cũng là thách thức của phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới.

- Tuyên truyền vận động, tạo phong trào cho NCT về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật của người cao tuổi. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lối cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng NCT.

4. Phân bố dân số hợp lý.

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

5. Nâng cao chất lượng dân số.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

- Tuyên truyền, vận động thanh niên nên tham gia tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, trước hết là các đối tượng có nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia.

- Tuyên truyền về hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống,

- Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh tuyên truyền để đảm bảo vị thành niên, thanh niên (VTV/TN) tiếp cận tốt hơn các dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

6. Tiếp tục đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số

Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, vận động về dân số và phát triển. Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới.

Thường xuyên đổi mới thông điệp, sản phẩm truyền thông phù hợp với thực trạng các vấn đề dân số và đặc điểm văn hóa với người dân sinh sống tại biển, đảo, nhóm đối tượng trên cơ sở đề cao tính công bằng trong tiếp cận dịch vụ, thực hiện bình đẳng giới. Khai thác có hiệu quả lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông hiện đại khác. Triển khai mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với nhu cầu của các nhóm đối tượng như: truyền thông, giáo dục và tư vấn trực tiếp, qua điện thoại, trên internet, mạng xã hội, điện thoại di động, tư vấn tại cộng đồng; chú trọng truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, tư vấn trước hôn nhân, tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, cách nuôi con khoa học để nâng cao thể lực, tầm vóc và trí tuệ.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số/y tế.

Mở rộng toàn diện nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng lợi thế dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

Xây dựng, sửa đổi chương trình, nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới cho học sinh, nhất là giáo dục phổ thông; bảo đảm hình thành kiến thức và kỹ năng đúng đắn có hệ thống cho thế hệ trẻ. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, giáo dục đồng đẳng về dân số và phát triển cho thanh niên.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường truyền thông qua hệ thống mạng điện thoại di động, các mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube, Tiktok; gắn các banner truyền thông trên các trang web có nhiều người truy cập.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín, có ảnh hưởng trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, đài truyền thanh huyện; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các đợt sinh hoạt tổ, ấp ở cộng đồng.

7. Tuyên truyền giới thiệu website Chi cục DS-KHHGD tỉnh Kiên Giang

Trang website: **dansokiengiang.gov.vn** là kênh cung cấp thông tin, kiến thức về Dân số & phát triển và chăm sóc sức khỏe sinh sản-KHHGD của Chi cục DS-KHHGD tỉnh Kiên Giang. Ngoài ra trang website cho phép người truy cập tải về các loại văn bản có liên quan của Tổng cục DS-KHHGD, của Sở Y tế Kiên Giang và của Chi cục DS-KHHGD, tư vấn các vấn đề có liên quan đến:

chính sách Dân số & phát triển của Đảng và Nhà nước, sức khỏe sinh sản, KHHGD, tình yêu hôn nhân và hạnh phúc gia đình...

IV. Các hoạt động truyền thông

1. Công tác quản lý, điều hành

Tiếp tục tham mưu Ban hành kế hoạch thực hiện truyền thông, giáo dục về Dân số và phát triển năm 2023 gửi cho các trạm y tế xã và các ngành, đoàn thể ký kết chương trình phối hợp hoạt động.

Tham mưu xây dựng và ban hành hướng dẫn chi tiết cho các sự kiện của ngành Dân số năm 2023, trong đó có các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới 11-7, Tháng hành động Dân số và Kỷ niệm Ngày Dân số Việt Nam 26-12-2023; cung cấp tài liệu sản phẩm truyền thông cho các địa phương phục vụ hoạt động truyền thông nhân các sự kiện.

2. Các hoạt động truyền thông chính

2.1. Tiếp tục truyền thông Nghị quyết số 21-NQ/TW; Trong năm 2023, Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo phòng DS-TTGDSK tiếp tục phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, Đài truyền thanh huyện đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về các nội dung của công tác dân số trong tình hình mới như: Truyền thông hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới 11/7; các hoạt động nhân ngày tránh thai thế giới 26/9; Truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, nhân kỷ niệm Ngày Quốc tế Người cao tuổi 01/10; Tổ chức Chiến dịch truyền thông về MCBGTKS và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia (12) về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

2.2. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số

2.2.1. Các hoạt động kỷ niệm sự kiện quy mô dân số Việt Nam đạt 100 triệu người (Phòng Dân số-TTGDSK huyện sẽ hướng dẫn từng sự kiện cụ thể khi có hướng dẫn chi tiết của Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh)

2.2.2. Truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5

Chủ đề: “*Chung tay đẩy lùi bệnh tan máu bẩm sinh vì tương lai giống nòi*”

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, trong đó chú trọng đến Quyết định số 1807/QĐ-BYT, ngày 21/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh”.

Đẩy mạnh việc truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân của gia đình, cộng đồng về việc tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; tư vấn tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình các bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể, bệnh bẩm sinh, về nguyên nhân gây bệnh và các giải pháp chủ yếu trong điều trị và phòng chống thông qua: các hoạt động cung cấp tài liệu, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông tại các trường từ THCS đến THPT; tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn...

2.2.3. Truyền thông kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2023

Chủ đề: (Phòng DS-TTGDSK huyện sẽ hướng dẫn chi tiết khi nhận được chủ đề từ Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh).

Năm 2023, Phòng DS-TTGDSK huyện sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp với các cơ quan ban ngành, đoàn thể và địa phương... đa dạng hóa các hoạt động truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các ngành liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được nêu trong các chương trình, kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt đến năm 2030.

2.2.4. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới (26/9)

Chủ đề: “Hãy lựa chọn cho mình một biện pháp tránh thai phù hợp để tránh mang thai ngoài ý muốn”

Tổ chức tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới như lồng ghép các nội dung về CSSKSS/KHHGD; tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao sự nhận thức, quan tâm của các tầng lớp nhân dân trong việc chủ động phòng tránh mang thai ngoài ý muốn. Phối hợp với đài truyền thanh tăng cường thông tin về sử dụng hiệu quả các biện pháp tránh thai.

2.2.5. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10)

Chủ đề: “Gia đình và xã hội hãy tạo điều kiện để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích”

Tuyên truyền phổ biến Luật Người cao tuổi và các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi. Truyền thông về Ngày quốc tế người cao tuổi; thực trạng và những hệ lụy từ già hóa dân số trên thế giới và già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh tại Việt Nam, những dự báo về già hóa dân số trong thời gian tới tại Việt Nam và những giải pháp đề chủ động thích ứng với già hóa dân số.

Truyền thông nhân rộng các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, các điển hình tiêu biểu trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương; những giải pháp, chính sách thích ứng với già hóa dân số.

2.2.6. Truyền thông về Mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS) hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10)

Chủ đề: “Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”.

Tuyên truyền phổ biến những văn bản quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc kiểm soát MCBGTKS, về thực hiện bình đẳng giới góp phần nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái.

Truyền thông về ý nghĩa của Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10); thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của vấn đề MCBGTKS trên thế giới và tại Việt Nam.

Kết quả thực hiện bình đẳng giới trên thế giới và tại Việt Nam gắn với nội dung về vai trò, vị thế của trẻ em gái trong gia đình và xã hội. Các mô hình, hoạt động tiêu biểu về thực hiện bình đẳng giới.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình Kiểm soát MCBGTKS trên địa bàn huyện.

2.2.7. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12)

Chủ đề: “Tham gia tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn vì hạnh phúc gia đình, vì tương lai đất nước”.

Nội dung trọng tâm của Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam năm 2023 về Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên/thanh niên, trong đó chú trọng về nội dung tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn cho các đối tượng là VTV/TN; các cặp vợ chồng trẻ, các gia đình trẻ. (Phòng Dân số-TTGDSK huyện sẽ hướng dẫn từng sự kiện cụ thể khi có hướng dẫn chi tiết của Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh).

2.3. Các hoạt động truyền thông thường xuyên

2.3.1. Phòng DS-TTGDSK/Trung tâm Y tế huyện:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông – giáo dục chuyên đổi hành vi về Dân số và phát triển năm 2023 và hướng dẫn các Trạm Y tế xã tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Đài Truyền thanh và các ban, ngành huyện lồng ghép truyền thông - giáo dục về Dân số & Phát triển, chăm sóc SKSS và KHHGD góp phần duy trì mức thay thế, vận động mỗi cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ (nhất là cán bộ, đảng viên) nên sinh đủ 2 con, từng bước nâng cao chất lượng dân số, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai...

- Phối hợp với Ban giám hiệu các điểm trường THPT và Trường PTCS trên địa bàn huyện tổ chức các hoạt động ngoại khóa về Dân số & phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản và KHHGD VTN-TN cho học sinh.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể như: Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động huyện tổ chức các hoạt động lồng ghép truyền thông, giáo dục về Dân số & Phát triển, sức khỏe sinh sản và nâng cao chất lượng dân số.

- Tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm kết quả chương trình công tác Dân số của địa phương nhân kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7 và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

- Cử viên chức tham gia các lớp tập huấn truyền thông về Nâng cao chất lượng dân số; Tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; Mất cân bằng giới tính khi sinh; Sàng lọc trước sinh, sơ sinh, dự lễ mít tinh hưởng ứng nhân sự kiện dân số Việt Nam đạt 100 triệu dân, dự mít tinh chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh với chủ đề **“Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”** nhân Kỷ niệm Ngày Dân số thế giới 11-7, Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Tháng hành động quốc gia (tháng 12) về Dân số và ngày Dân số Việt Nam 26/12.

2.3.2 Trạm Y tế các xã:

Tổ chức truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5, Ngày Dân số Thế giới 11/7, Ngày tránh thai Thế giới (26/9), Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10, Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10), Tháng hành động Quốc gia về Dân số (tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

Tổ chức truyền thông, nói chuyện chuyên đề các nội dung có liên quan đến các chương trình, dự án nâng cao chất lượng dân số cho các nhóm đối tượng: Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh, vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm di cư...

Tuyên truyền vận động về Dân số & Phát triển và chăm sóc SKSS; Truyền thông vận động góp phần nâng cao chất lượng dân số, tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, mất cân bằng giới tính khi sinh, sàng lọc trước sinh, sơ sinh...trực tiếp tại hộ gia đình.

Tích cực tuyên truyền xã hội hóa và tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai. Phối hợp với Trạm Truyền thanh định kỳ đưa thông tin về Dân số & phát triển trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

3. Một số hoạt động truyền thông tăng cường

- Tăng cường truyền thông trực tiếp và tổ chức chiến dịch, tăng cường hỗ trợ cung cấp dịch vụ tại địa bàn các xã trong huyện.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể lồng ghép nội dung Dân số & phát triển bền vững vào các hoạt động; tổ chức giám sát các mô hình, dự án về DS-KHHGD đang triển khai để tạo ra sự phối kết hợp nhịp nhàng từ huyện xuống cơ sở.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh, Trung tâm Y tế huyện tổ chức phát động phong trào mỗi gia đình nên sinh đủ 2 con, nhất là cán bộ, đảng viên. Qua đó, huy động các ngành, đoàn thể tham gia vận động thực hiện KHHGD, chăm sóc tốt sức khỏe sinh sản gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

- Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tăng cường truyền thông tư vấn tại hộ gia đình để nâng cao hiểu biết cho các đối tượng về việc cần thiết phải sinh đủ 2 con, góp phần duy trì mức sinh thay thế, thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD có chất lượng trong mỗi gia đình và cả cộng đồng; Biểu dương các gia đình sinh hai con gái thực hiện KHHGD và nuôi dạy con tốt.

- Trung tâm Y tế huyện căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị sẽ cử viên chức huyện, xã tham gia tập huấn kiến thức và kỹ năng truyền thông nâng cao chất lượng dân số, truyền thông trong các mô hình, dự án theo thông báo của tỉnh.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng truyền thông và nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên chương trình DS-KHHGD tại huyện.

V. Tổ chức thực hiện

1. Kinh phí:

Nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động truyền thông được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp chương trình Dân số năm 2023 và nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu Dân số-Y tế do Sở Y tế phân bổ.

2. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện công tác truyền thông - giáo dục chuyên đổi hành vi về Dân số và phát triển năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện. Trạm Y tế các xã xây dựng kế hoạch truyền thông năm 2023 để triển khai thực hiện và

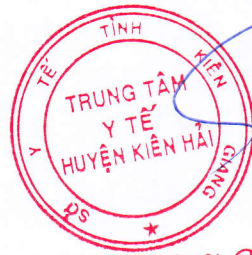
gửi về Trung tâm Y tế huyện (qua Phòng Dân số - Truyền thông, giáo dục sức khỏe) để kịp thời tổng hợp và phối hợp triển khai các hoạt động. Chế độ thống kê báo công tác Truyền thông-giáo dục về Dân số và phát triển thực hiện theo Quý, 6 tháng và năm.

Thực hiện kế hoạch này Phòng DS-TTGDSK chủ động triển khai theo các nội dung trên; Trạm Y tế các xã căn cứ tình hình thực tế của địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Trung tâm Y tế huyện (qua Phòng Dân số-Truyền thông giáo dục sức khỏe); Số điện thoại: 02973.830.107; Email: dansokienhai@yahoo.com.vn; để có biện pháp phối hợp cùng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh KG (Chi cục DS-KHHGD);
- Các ban, ngành huyện phối hợp;
- Ban Giám Đốc TTYThuyện;
- Các Phòng, Khoa chuyên môn;
- Trạm Y tế các xã;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Quang Vinh